

Số: 84/2019/QĐST-HNGĐ

Mộc Châu, ngày 21 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 88/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị H - Sinh năm 1982. Địa chỉ: Tiểu khu S, thị trấn N, huyện M, tỉnh S.

- Bị đơn: Anh Ngô Văn H - Sinh năm 1978. Địa chỉ: Tiểu khu S, thị trấn N, huyện M, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị H và anh Ngô Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Ngô Thị Minh T, sinh ngày 20/02/2002 cho chị Trịnh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Giao cháu Ngô Minh K, sinh ngày 28/5/2007 cho anh Ngô Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thoả thuận phân chia không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Các đương sự tự thoả thuận phân chia, thanh toán không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trịnh Thị H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002015 ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu. Chị Trịnh Thị H được trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND thị trấn N, huyện M, tỉnh S;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Đỗ Như Khánh